

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 06/2023/HNGĐ-ST

Ngày 28/02/2023

V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hải Đăng

2. Ông Đỗ Ngọc Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo - Thư ký Tòa án

- Đại diện VKSND huyện Yên Thế tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hội - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 207/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09/12/2022 về việc "tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/02/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Đền Q, xã Đông S, huyện Yên Thế, Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1983 (xin vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Cà N, Đông S, huyện Yên Thế, Bắc Giang.

Chỗ ở: Đền Q, Đông S, huyện Yên Thế, Bắc Giang.

Hiện đang chấp hành án tại Đội 31, phân trại số 02 - Đồng V, trại giam Ngọc L, tổng cục VIII - Bộ công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai và biên bản lấy lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh T kết hôn ngày 06/10/2010, trước khi kết hôn có tìm hiểu rồi tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông S. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, anh T không có trách nhiệm với gia đình. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 5/2019 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn anh T.

- Về nuôi dưỡng con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Phạm Nhật M, sinh ngày 14/2/2011 và Phạm Hoàng L, sinh ngày 03/11/2014 hiện đang ở với

chị. Khi ly hôn chị xin nuôi dưỡng cả 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản, công nợ, công sức đóng góp trong thời gian ở chung, ruộng canh tác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay chị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại bản tự khai bị đơn là anh Phạm Văn T trình bày:

Anh kết hôn với chị H vào năm 2010, trước khi kết hôn có tìm hiểu trên cơ sở tự nguyện rồi đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông S. Sau khi sống chung đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến đã có việc làm đơn ly hôn nộp tại Tòa án nhưng được hòa giải về đoàn tụ. Đến nay chị H nộp đơn ly hôn tiếp nhưng anh thấy vẫn còn tình cảm nên đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Nay chị H xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn.

- Về nuôi dưỡng con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Phạm Nhật M, sinh ngày 14/2/2011 và Phạm Hoàng L, sinh ngày 03/11/2014 hiện đang ở với chị H. Vì hiện nay anh đang chấp hành án nên đề nghị Tòa án tạm giao cho chị H nuôi dưỡng cả 02 con chung, khi nào anh ra trại anh sẽ xin nuôi con sau. Về cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản, công nợ, công sức đóng góp trong thời gian ở chung, ruộng canh tác: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà anh T đề nghị xét xử vắng mặt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đảm bảo theo quy định.

Đối với những người tham gia tố tụng: Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Phạm Văn T. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng 02 con chung là Phạm Nhật M, sinh ngày 14/2/2011 và Phạm Hoàng L, sinh ngày 03/11/2014. Về án phí chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng: Chị H khởi kiện yêu cầu ly hôn và con chung với anh Phạm Văn T, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Đền Q, Đông S, huyện Yên Thế, Bắc Giang. Hiện đang chấp hành án tại Đội 31, phân trại số 02 - Đồng V, trại giam Ngọc L, tổng cục VIII - Bộ công an. Tòa án nhân dân huyện Yên Thế đã thụ lý giải vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành nên đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

Tại phiên tòa, chị H, anh T đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những đương sự này là đúng quy định tại Điều 227 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T kết hôn ngày 06/10/2010 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông S nên hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng anh, chị đã có việc làm đơn ly hôn nhưng được hòa giải đoàn tụ nhưng đến nay tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2019 đến nay. Nay chị H xác định không còn tình cảm với anh T và đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh T. Hội đồng xét xử thấy, mặc dù anh T không đồng ý ly hôn và cho rằng vẫn còn tình cảm với chị H nhưng chị H khẳng định không còn tình cảm với anh T nữa, vợ chồng ly thân đã lâu điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần xử cho chị H ly hôn anh T là phù hợp.

[3] Về nuôi dưỡng con chung: Vợ chồng chị H và anh T có 02 con chung là Phạm Nhật M, sinh ngày 14/2/2011 và Phạm Hoàng L, sinh ngày 03/11/2014 hiện đang ở cùng chị H. HĐXX thấy, con chung hiện nay do chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh T đang chấp hành án không có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng nên cần giao 02 con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng để ổn định cuộc sống, quyền lợi mọi mặt của con chung là phù hợp.

- Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh T thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp trong thời gian ở chung, ruộng canh tác: Chị H và anh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 146, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Phạm Văn T.
2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng 02 con chung là Phạm Nhật M, sinh ngày 14/2/2011 và Phạm Hoàng L, sinh ngày 03/11/2014 .

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn anh Thu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai

được cản trở anh T thực hiện quyền, nghĩa vụ này

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008974 ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế. Xác nhận chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- CCTHADS huyện Yên Thế;
- UBND xã Đông Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Duyên